

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

- Cuối năm 2023, lãi suất huy động giảm về 'đáy'
- Lãi suất huy động được dự báo sẽ tăng trở lại trong năm 2024
- Kinh tế năm 2023, dự báo năm 2024: Phân hóa mạnh, nhiều ngân hàng khó cán đích lợi nhuận

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- Mở rộng thị trường, tăng cường xuất khẩu
- Chuyên gia nói gì về mức xuất siêu kỷ lục của năm 2023?

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Lạm phát toàn cầu được dự báo trở về bình thường trong 2024, mở đường cho giảm lãi suất
- Thế giới đối mặt với kỷ nguyên tăng thuế

Bảng chỉ số

(Thứ Ba, ngày 26/12/2023)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,117.66	↑	1.32%
HNX - INDEX	229.45	↑	0.52%
DOWN JONES INDUS	37,385.97		0.00%
EURO STOXX 50 PR	4,521.47		0.00%
CSI 300 INDEX	3,347.45	↑	0.31%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	78.400	↑	1.82%
Quốc tế (USD/Oz)	2,054.9	↓	-0.04%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	23.870	↓	-0.10%
DXY	101.70		0.00%
EUR/USD	1.1019	↑	0.02%
USD/JPY	142.28	↓	-0.15%
USD/CNY	7.1364	↑	0.01%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	73.66	↑	0.14%
----------------------	-------	---	-------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số US Dollar Index (DXY) giữ nguyên ở mốc 101.71. USD ổn định trong phiên giao dịch vừa qua, khi thị trường đang bước vào kỳ nghỉ lễ Giáng sinh và năm mới. Nhìn chung, thị trường tin rằng, FED đã hoàn thành quá trình tăng lãi suất nhưng thời điểm bắt đầu hạ lãi suất “biến động” theo mỗi số liệu kinh tế được công bố và theo phát ngôn của các quan chức FED.



- CNY của Trung Quốc đã chính thức vượt qua JPY của Nhật Bản, trở thành đồng tiền thanh toán phổ biến thứ 4 trong SWIFT. CNY vượt qua JPY về tỷ trọng trong thanh toán toàn cầu lần đầu tiên trong khoảng 2 năm trở lại đây, trong bối cảnh lãi suất thấp ở Trung Quốc làm gia tăng sức hấp dẫn của việc dùng CNY để thanh toán trong giao dịch thương mại với nước này.



- Giá vàng giao ngay gần như đi ngang ghi nhận ở mức 2,053.2 USD/ounce. Giá vàng thế giới lặng sóng vì các thị trường đóng cửa nghỉ lễ Giáng sinh. Vàng đã tăng 4.6% vào tuần trước sau khi dữ liệu kinh tế Mỹ cho thấy lạm phát tiếp tục hạ nhiệt, thúc đẩy các nhà đầu tư đặt cược vào khả năng FED sẽ giảm lãi suất vào tháng 3 năm sau.

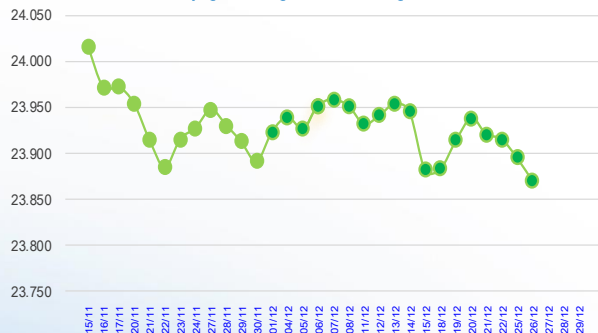


- Giá dầu thô WTI của Mỹ tăng 0.1% lên 73.63 USD/thùng. Chỉ còn vài ngày nữa là thế giới bước sang 2024. Nhìn lại thị trường dầu 2023, có thể thấy giá dầu khá biến động. Việc cắt giảm sản lượng kéo dài của OPEC+ khiến thị trường phản ứng tích cực và giá dầu tăng.

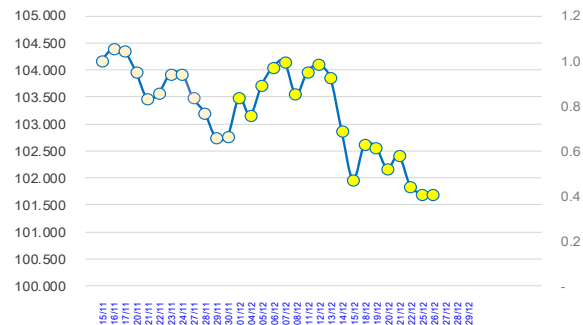
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



Tỷ giá trung tâm - Tháng 12/2023



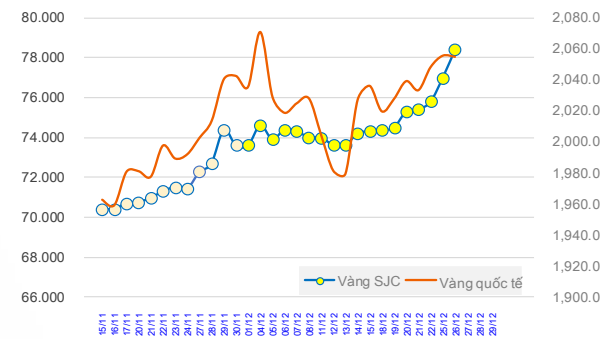
Chỉ số DXY - Tháng 12/2023



Giá dầu thô - Tháng 12/2023



Giá vàng - Tháng 12/2023

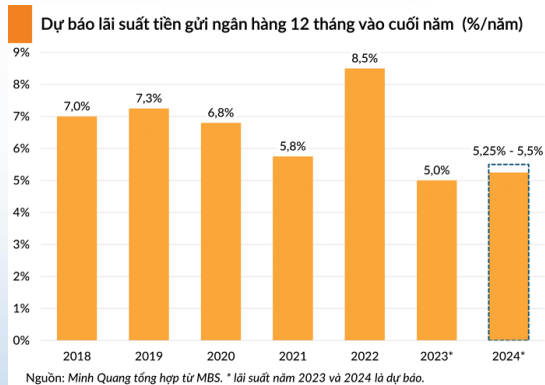


Cuối năm 2023, lãi suất huy động giảm về 'đáy'



Nhóm Big 4 (Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank) nằm trong Top đơn vị có lãi suất (LS) huy động (HĐ) thấp nhất. Với LS không kỳ hạn, Vietcombank, BIDV và VietinBank niêm yết 0,1%/năm, Agribank là 0,2%/năm. Với kỳ hạn 1 tháng, Vietcombank và Agribank niêm yết ở mức 2,2%/năm, BIDV và VietinBank là 2,6%/năm. Kỳ hạn 6 tháng, Vietcombank và Agribank cùng áp dụng 3,5%/năm, BIDV và VietinBank là 4%/năm. Kỳ hạn 12 tháng, Vietcombank có LS HĐ thấp nhất thị trường (4,8%/năm). BIDV, VietinBank và Agribank cùng là 5%/năm. Hiện tại, mặt bằng chung LS HĐ của ngân hàng thương mại (NHTM) là $\pm 5,5\%$ /năm. Chỉ 1 vài đơn vị có LS cao vượt trội (PVCComBank, HDBank và DongA Bank) đặc điểm chung của mức ưu đãi này là chỉ dành cho giới siêu giàu... Theo VnDirect, LS HĐ tiếp tục xu hướng giảm trong 2024. Đến 14/12, LS tiền gửi kỳ hạn 12 tháng bình quân (BQ) của NHTM đã giảm xuống 5,0%/năm, $\downarrow 0,3$ điểm % sv cuối tháng 10 và $\downarrow 2,8$ điểm sv cuối năm 2022. Như vậy, LS HĐ đã xuống thấp hơn giai đoạn Covid-19 do thanh khoản hệ thống dư thừa trong bối cảnh nhu cầu tín dụng yếu. Với việc FED không còn đề cập đến khả năng tăng LS điều hành và dự báo khả năng cắt giảm LS 3 lần vào 2024, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) sẽ có thêm dư địa để nới lỏng chính sách tiền tệ (CSTT). NHNN sẽ xem xét cắt giảm LS chính sách 50 điểm cơ bản vào 2024 trong trường hợp FED cắt giảm LS theo kế hoạch và tăng trưởng kinh tế (KT) của Việt Nam (VN) thấp hơn dự kiến. “Do đó, chúng tôi kỳ vọng LS tiền gửi kỳ hạn 12 tháng sẽ duy trì ở mức thấp $\#5,0\%$ /năm từ cuối 2023 đến cuối 2024. Chúng tôi kỳ vọng LS cho vay tiếp tục duy trì xu hướng giảm trong những tháng còn lại của năm nhờ chi phí vốn của NHTM giảm nhanh trong thời gian gần đây”.

Lãi suất huy động được dự báo sẽ tăng trở lại trong năm 2024



Trong báo cáo cập nhật ngành NH, VDSC cho biết, LS HĐ hiện nay đã rất thấp và có thể sẽ tăng dần lên trong 2024. LS thấp hiện nay phần nhiều do nhu cầu vốn của nền KT còn yếu, khiến NH không có nhiều áp lực trong huy động. Kết quả là các NH tránh được tình trạng cạnh tranh LS tiền gửi, vốn thường thấy trong những giai đoạn nền KT sôi động vào các năm trước. Theo số liệu của Ngân hàng Nhà nước, tính đến 13/12, tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống sv đầu năm ở mức 9,87%, thấp hơn đáng kể sv cùng kỳ 2022. Bên cạnh đó, mức độ hỗ trợ của Thông tư 26 v/v cho phép tính tiền gửi của Kho bạc Nhà nước vào tỷ lệ Dư nợ tín dụng/Vốn huy động (LDR) sẽ giảm dần từ 2024, ít nhiều khiến áp lực chi phí HĐ tăng lan tỏa dần trong hệ thống. VDSC kỳ vọng LS HĐ có thể sẽ nhích dần trong 2024, dự theo tốc độ phục hồi cả hoạt động KT. Bên cạnh đó, nhu cầu tín dụng sẽ cải thiện tương ứng theo đà phục hồi của nền KT, là cơ sở để NHTM duy trì mức chênh lệch hợp lý giữa lợi suất tài sản sinh lời và chi phí HĐ. Do đó, VDSC kỳ vọng vào triển vọng khả quan hơn của biên lãi thuần (NIM) khi LS tiền gửi giảm từ tháng 3 về mức thấp hơn đại dịch. Ngoài ra, các khoản tiền gửi LS cao trong Q.IV/2022 sẽ đáo hạn, tạo tiền để giúp NIM cân bằng và hoàn tất quá trình tạo đáy. Tuy nhiên, khả năng phục hồi của NIM cần xét đến nhiều yếu tố. Theo đó, khả năng cải thiện NIM sẽ phụ thuộc vào khả năng kiểm soát nợ xấu và cơ cấu kỳ hạn, lĩnh vực cho vay của từng NH. Dự báo NIM ngành sẽ ổn định trong nửa đầu năm và có thể nhích nhẹ trong nửa cuối năm khi các khoản vay có LS ưu đãi chuyển dần sang LS thả nổi thực tế. MBS đưa ra dự báo LS đầu vào sẽ tạo đáy trong Q.I/2024 và khó có thể giảm thêm. Đến cuối 2024, LS tiền gửi có thể **↑0,25-0,5 điểm %**.

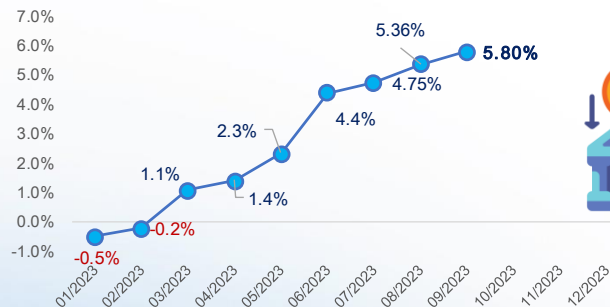
Kinh tế năm 2023, dự báo năm 2024: Phân hóa mạnh, nhiều ngân hàng khó cán đích lợi nhuận



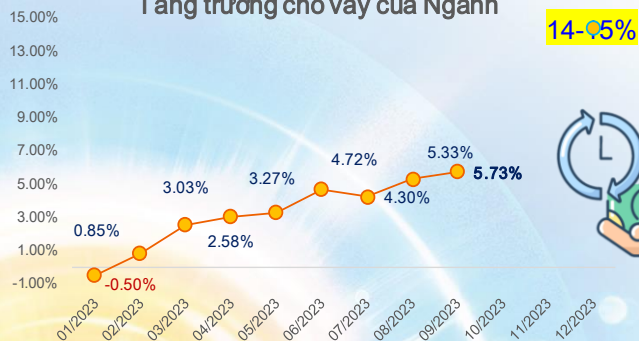
Năm 2023 dần khép lại, đã có NH đầu tiên công bố kết quả kinh doanh (KQKD) ước tính với lợi nhuận (LN) tăng trưởng mạnh **↑50%** sv cùng kỳ 2022. Tuy nhiên, dựa vào KQKD các quý trước, nhiều dự báo cho rằng LN NH 2023 sẽ đối mặt với sự phân hóa mạnh, thậm chí có nơi còn khó cán đích mục tiêu LN cả năm như kế hoạch đặt ra. Sacombank vừa trở thành NH đầu tiên công bố KQKD 2023 với LN trước thuế hợp nhất ước **↑50%** sv 2022, đạt 9.500 tỷ đồng, hoàn thành 100% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao. Đây cũng là NH dẫn đầu đà tăng trưởng LN toàn Ngành trong 9 tháng với mức **↑66%**. Sau Sacombank, tại kỳ công bố báo cáo tài chính Q.III, 1 số NH ghi nhận mức tăng trưởng mạnh như OCB **↑47,8%**; Kienlongbank **↑24,6%**... Tuy vậy, chỉ có 13/28 NH niêm yết báo cáo lợi LN thuế tăng trưởng dương sau 9 tháng. Trong khi đó, nhiều NH sụt giảm mạnh, tăng trưởng LN âm sv cùng kỳ 2022,... LN NH thực chất đã có sự phân hóa và dự báo sẽ rõ nét hơn ở kỳ công bố báo cáo tài chính tới. Dự báo về LN trước thuế toàn Ngành 2023, theo VCBS, tăng trưởng có thể không bằng 2022 nhưng **↑10%**. Sự phân hóa về triển vọng LN giữa các nhóm NH sẽ tiếp tục diễn ra và mạnh mẽ hơn trong 2024. Trường hợp thị trường bất động sản và KT vĩ mô hồi phục chậm, LN NH thuộc nhóm quy mô nhỏ sẽ tiếp tục giảm tốc, thậm chí tăng trưởng âm. Ngược lại, NH có bộ đệm mạnh hay NH có kế hoạch tăng vốn trong 2023, sẽ có động lực tăng trưởng mạnh, kỳ vọng vượt BQ Ngành, với mức tăng trưởng LN **↑18-20%**. Đến hết Q.III, có đến 8/28 NH chưa đạt được 50% kế hoạch LN cả năm.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

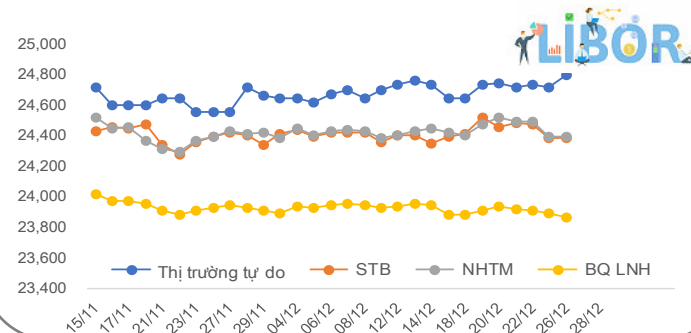
Tăng trưởng huy động của Ngành



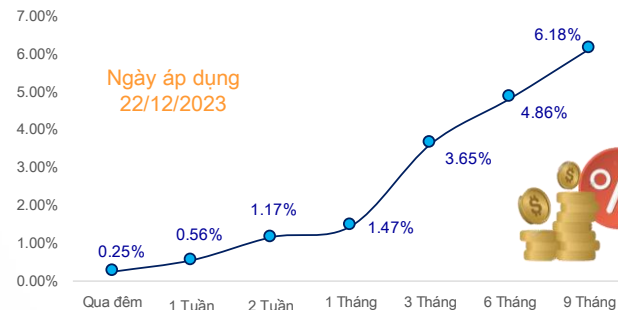
Tăng trưởng cho vay của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 12/2023



Lãi suất bình quân liên ngân hàng



Mở rộng thị trường, tăng cường xuất khẩu



Năm 2024, Bộ Công Thương đặt mục tiêu đưa tổng kim ngạch xuất khẩu (XK) **↑6%** sv 2023, duy trì xuất siêu năm thứ 9 liên tiếp với **#15** tỷ USD. Mục tiêu tăng trưởng XK 6% dự báo gặp không ít khó khăn, thách thức khi 2023, chỉ tiêu này đã không hoàn thành. Cụ thể, XK 2023 ước đạt 355 tỷ USD, **↓4,5%** sv cùng kỳ 2022, không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra là **↑6%**. Theo Bộ Công Thương, cùng với việc khai thác tốt các Hiệp định Thương mại tự do (FTA) hiện có, kết thúc đàm phán, triển khai FTA với thị trường mới như Israel, UAE sẽ tiếp thêm cơ hội thúc đẩy thương mại, đầu tư, đặc biệt là XK của VN trong 2024. Quan hệ chính trị tốt đẹp, được củng cố, nâng cấp với các đối tác lớn như Trung Quốc, Mỹ, EU... tạo tiền đề để hợp tác KT, thương mại, đầu tư được mở rộng. Sang 2024, bối cảnh KT thế giới và trong nước có nhiều yếu tố tích cực hơn cho hoạt động XNK hàng hóa. Trong đó, FED đã đưa ra thông điệp ngừng tăng LS và tiến tới xem xét giảm LS. Vấn đề hàng tồn kho cao tại Mỹ đang dần được khắc phục. Tuy nhiên, xu hướng bảo hộ thương mại xuất hiện nhiều hơn. Một số quốc gia đưa đầu tư về trong nước, dựng nên các rào cản thương mại để bảo vệ, thúc đẩy sản xuất của nước mình. Do đó, trong 2024, để đạt được mục tiêu tăng trưởng XK 6%, Bộ Công Thương sẽ đẩy mạnh đàm phán, ký kết các hiệp định, cam kết, liên kết thương mại mới; ký kết FTA, hiệp định thương mại với các đối tác khác còn nhiều tiềm năng như UAE, Nam Mỹ để đa dạng hóa thị trường, sản phẩm, chuỗi cung ứng. Cục Xuất nhập khẩu sẽ tiếp tục hỗ trợ DN tận dụng các cam kết trong FTA để đẩy mạnh XK, chuyển mạnh sang XK chính ngạch gắn với xây dựng thương hiệu.

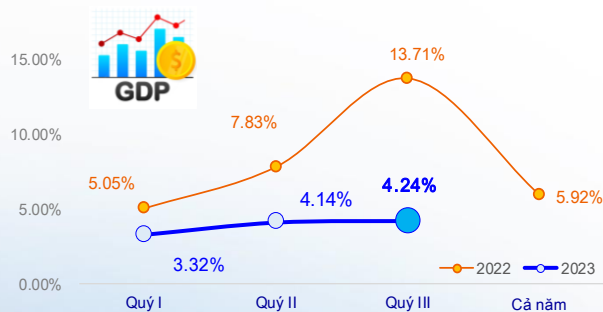
Chuyên gia nói gì về mức xuất siêu kỷ lục của năm 2023?



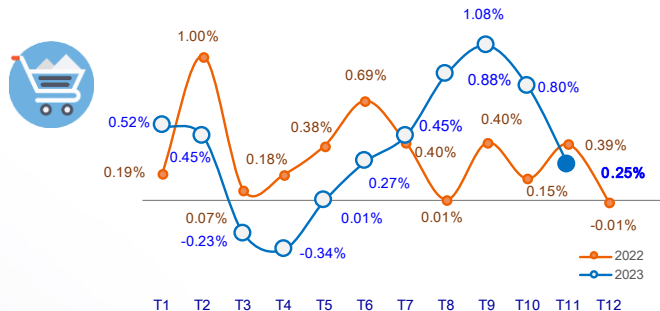
Chuyên gia Vũ Vinh Phú cho biết, năm nay, trừ rau quả và gạo có kim ngạch xuất khẩu (XK) khá hơn, còn lại hầu hết các ngành hàng đều giảm, kể cả các nhóm ngành hàng chủ lực như: Điện thoại, dệt may, da giày... Doanh nghiệp (DN) XK gặp khó cả về đơn hàng, giá XK và đàm phán mở thêm các đơn hàng mới. Nguyên nhân của tình trạng này là do khó khăn chung của tình hình thế giới nên người dân thắt chặt chi tiêu hơn. Tình hình lạm phát gia tăng khiến nhu cầu hàng hoá bị hạn chế. Các DN nhập khẩu ít đi vì còn nhiều hàng tồn kho sau đợt tích trữ vì lo ngại dịch Covid-19 lan rộng. Do Việt Nam là nền KT mở, XK hàng hoá đến 200 quốc gia và vùng lãnh thổ nên XK gặp khó khăn là đương nhiên. Bên cạnh đó, các quốc gia đang dựng lên ngày càng nhiều các hàng rào phi thuế quan cũng như đòi hỏi ngày càng cao hơn về chất lượng hàng hoá mà không phải DN nào cũng đáp ứng được. Để duy trì hoạt động và trả lương cho công nhân, nhiều DN phải nhận các đơn hàng nhỏ hoặc chấp nhận bán hoà vốn. Tuy nhiên, phải khẳng định rằng các Bộ, ngành, trong đó có Bộ Công Thương và các Hiệp hội, DN đã nỗ lực rất lớn để nâng cao hiệu quả XK. Trong 2023, DN XK, đặc biệt là DN gạo và rau quả đã nỗ lực lớn để không ngừng gia tăng kim ngạch XK. Đây là điểm sáng trong không chỉ nhóm nông sản mà còn trong tất cả các nhóm ngành hàng XK của nước ta. Với kết quả như vậy, cán cân thương mại cả nước tiếp tục ghi nhận xuất siêu năm thứ 8 liên tiếp với mức thặng ước đạt #30 tỷ USD, ▲#3 lần 2022.

BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ

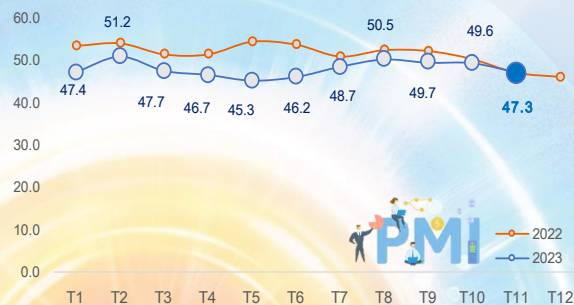
GDP năm 2022 - 2023



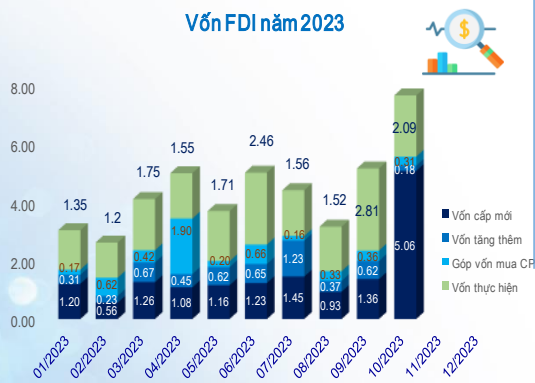
CPI năm 2022-2023



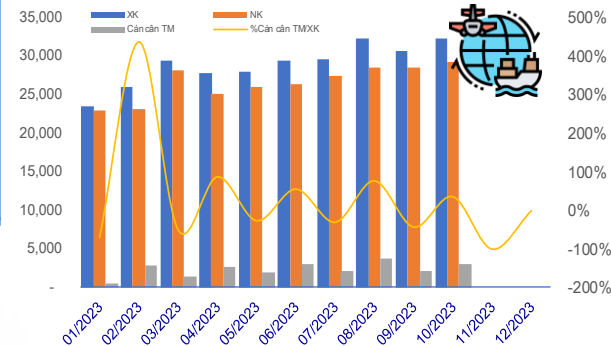
PMI năm 2022-2023



Vốn FDI năm 2023



Xuất - Nhập khẩu năm 2023



Lạm phát toàn cầu được dự báo trở về bình thường trong 2024, mở đường cho giảm lãi suất



Trong báo cáo mới đây, Goldman Sachs ước tính, lạm phát lõi tại 1 nhóm nền KT vốn chứng kiến lạm phát tăng vọt sau đại dịch Covid-19 đã hạ về mức hàng năm 2,2% trong kỳ 3 tháng kết thúc vào tháng 11. Nhóm nền KT này gồm Mỹ, châu Âu và 1 số nền KT mới nổi. Đến cuối 2024, lạm phát bình quân ở nhóm nền KT này sẽ giảm về mức bằng hoặc gần bằng mục tiêu của hầu hết NHTW lớn. Đối với tăng trưởng KT, lạm phát giảm sẽ hỗ trợ theo 2 cách: (i) tăng cường sức mua của hộ gia đình; (ii) mở đường để các NHTW cắt giảm LS. Cố vấn cấp cao Michael của Oxford Economics dự báo đến Q.IV/2024, lạm phát sẽ giảm còn 1,3% ở Eurozone; 2,7% ở Anh và 2,2% ở Mỹ, tính theo thước đo lạm phát mà FED ưa chuộng là chỉ số giá nhà sản xuất (PCE). Theo số liệu Bộ Thương mại Mỹ công bố ngày 22/12, PCE ▲2,6% trong tháng 11 sv cùng kỳ 2022. PCE lõi ▲3,2% sv cùng kỳ 2022 và tăng hàng năm ▲1,9% trong 6 tháng trở lại đây. Cả FED, NHTW châu Âu và NHTW Anh đều đặt mục tiêu lạm phát là 2%. “Những yếu tố chung kéo lạm phát xuống là giá thực phẩm, năng lượng và hàng hoá toàn cầu giảm xuống và CSTT thắt chặt. Nhưng điểm khác biệt khiến lạm phát sẽ giảm nhanh hơn về mục tiêu ở Eurozone là việc Mỹ và Anh đối mặt với áp lực lớn hơn từ sự thắt chặt của thị trường lao động. Sự thắt chặt này đang được giải toả 1 cách chậm chạp...” Với lạm phát hạ nhiệt nhanh trên toàn cầu, KT trưởng BMO Capital Markets Economics dự báo hầu hết các nền KT lớn sẽ tăng trưởng chậm hơn trong 2024 sv 2023 nhưng việc cắt giảm LS, giá năng lượng và thực phẩm xuống thang, cùng với chuỗi cung ứng trở lại trạng thái bình thường sẽ giúp nền KT thế giới tránh được suy thoái.

Thế giới đối mặt với kỷ nguyên tăng thuế



Các nước giàu đang thu thuế ngày càng nhiều hơn so với những thập kỷ trước, nhằm có đủ ngân sách để đáp ứng nhu cầu chi tiêu công ngày càng lớn trong bối cảnh LS cao khiến cho việc vay mượn để chi tiêu trở nên kém hấp dẫn hơn... Theo dữ liệu từ OECD, tỷ lệ thu ngân sách từ thuế so với GDP đã tăng lên mức cao kỷ lục ở 1 số nền KT lớn gồm Pháp, Nhật Bản và Hàn Quốc. Số tiền thuế tăng thêm trị giá hàng trăm tỷ USD là 1 sự bổ sung quan trọng cho quốc khố của các chính phủ đang đứng trước loạt nhu cầu chi tiêu mới, từ quân sự cho tới chính sách công nghiệp. Wall Street Journal nhận định, điều này khẳng định xu hướng chính phủ lớn, 1 xu hướng hình thành từ đại dịch Covid-19 và được thúc đẩy bởi các mối lo an ninh quốc gia trong 1 thế giới của chia rẽ địa chính trị gia tăng, cũng như nhu cầu chăm sóc dân số già hóa và cuộc chiến chống biến đổi khí hậu ngày càng lớn. Tại Mỹ, tổng lượng thu thuế tại tất cả các cấp chính phủ đã tăng lên mức #28% GDP trong 2022, từ 25% vào 2019 và là tỷ lệ cao nhất kể từ 1965. Pháp và Đức, thu thuế ▲1 điểm % GDP từ 2019 dù đã ở mức cao, lên 46% và 39% GDP. Ở châu Á, tỷ lệ thuế so với GDP đã tăng lên mức cao kỷ lục tại Nhật Bản và Hàn Quốc, tiến gần đến ngưỡng của châu Âu. Việc tỷ lệ thu ngân sách từ thuế so với GDP tăng lên đồng nghĩa thuế đang tăng nhanh hơn so với tốc độ tăng trưởng GDP, phản ánh vai trò gia tăng của chính phủ trong nền KT. Theo IMF, Chính phủ ở các nền KT phát triển đang chi tiêu #2 điểm % GDP so với ở thời điểm 2019, tức 41% GDP so với 39% GDP trước khi xảy ra đại dịch.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%
IMF	2,8%	
OECD	2,7%	
UNCTAD	2,4%	



	2023	2024
World Bank	4,7%	5,5%
ADB	5,2%	6,0%
OECD	4,9%	5,9%
IMF	4,7%	5,8%
UOB	5,0%	6,0%
HSBC	5,0%	
Standard Chartered Bank	5,0%	6,7%
VNDirect	5,5%	

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính NH

<https://vietstock.vn/2023/12/big-4-lai-ha-lai-suat-tien-gui-ky-han-1-thang-vietcombank-con-19nam-757-1136633.htm>
<https://vietnambiz.vn/lai-suat-huy-dong-duoc-du-bao-se-tang-tro-lai-trong-nam-2024-20231225103831687.htm>
<https://vietnambiz.vn/kinh-te-2023-du-bao-2024-phan-hoa-manh-nhieu-ngan-hang-kho-can-dich-loi-nhuan-20231225143933578.htm>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietstock.vn/2023/12/mo-rong-thi-truong-tang-cuong-xuat-khau-768-1136657.htm>
<https://cafef.vn/chuyen-gia-noi-gi-ve-muc-xuat-sieu-ky-luc-cua-nam-2023-188231225154725346.chn>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vneconomy.vn/lam-phat-toan-cau-duoc-du-bao-tro-ve-binh-thuong-trong-2024-mo-duong-cho-giam-lai-suat.htm>
<https://vneconomy.vn/the-gioi-doi-mat-ky-nguyen-tang-thue.htm>